

Bản án số: 177/2017/HSST

Ngày: 14/8/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Viên.

2. Bà Lê Thị Thanh Hồng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 160/2017/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Duy H, giới tính: nam, sinh năm: 1997, tại: Đắk Lắk; HKTT: Buôn C, thị trấn T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị Thanh P; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ; tiền sự: không; tiền án: không; tạm giam: 07/5/2017; (Có mặt).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Mộng H, sinh năm: 1976; trú tại: 736/186/20 đường T, Phường M, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn M, sinh năm: 1970; trú tại: Buôn C, thị trấn T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; (Có mặt).

Bào chữa cho bị cáo Phạm Duy H: Ông Nguyễn Hữu M, Luật sư văn phòng luật sư Hữu M – Thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; (Có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Duy H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Chị Nguyễn Thị Thanh T ngụ tại nhà số: 736/186/20 đường T, Phường M, quận V quen với Phạm Duy H được khoảng hơn 01 năm. Từ tháng 02/2017, được

sự đồng ý của bà Nguyễn Thị Mộng H (mẹ của chị T) H đến ở nhà chị T và được bà Mộng H sắp xếp cho ăn ở sinh hoạt ở phòng riêng của chị T tại lầu 1. Khoảng 12 giờ ngày 22/4/2017, trong lúc nghỉ trưa H phát hiện ngăn kéo tủ quần áo trong phòng đang cầm sẵn chìa khóa, H kéo ra và phát hiện một ví da màu nâu bên trong có nhiều tiền (không rõ là bao nhiêu tiền) H lên lấy trộm số tiền 10.000.000 đồng và 1.000 đôla Úc của bà Mộng H rồi đem 1.000 đôla Úc đến tiệm vàng K, địa chỉ số: 317 đường T, phường B, quận V, TP. Hồ Chí Minh do anh La B làm chủ và bán cho chị Trần Thị Doan A (nhân viên tiệm vàng) được số tiền 16.000.000 đồng. Số tiền lấy trộm được H để tiêu xài hết. Sau đó, H đi về quê tại Đắk Lắk.

Ngày 24/4/2017 bà Mộng H gọi điện kêu H xuống nhà chơi. Ngày 27/4/2017, H đón xe đi từ Đắk Lắk xuống nhà chị T. Khoảng 12 giờ ngày 01/5/2017, chị T đi làm, H tiếp tục mở tủ lấy trộm số tiền 3.700 đôla Úc của bà Mộng H và đem đến tiệm vàng K bán 3.200 đôla Úc được số tiền 51.200.000 đồng. Còn lại 500 đôla Úc H cất giữ.

Ngày 03/5/2017 bà Mộng H phát hiện bị mất trộm tiền, đến ngày 06/5/2017 bà Mộng H đến Công an phường 15 quận Gò Vấp trình báo sự việc.

Sau khi tiếp nhận tin báo tố giác về tội phạm, Công an phường 15, quận Gò Vấp mời H về làm việc. Tại Cơ quan điều tra, H nhận tội và khai nhận hành vi phạm tội như trên và giao nộp số tiền 14.010.000 đồng và đôla Úc: 500 đôla.

Tại Công văn số 02.17/CV-HTY ngày 22/5/2017, của Ngân hàng Đông Á (Phòng giao dịch Hạnh Thông Tây) xác nhận: tỷ giá 01 đôla Úc trong ngày 21/4/2017 là 17.180 đồng x 1.000 đôla Úc = 17.180.000 đồng, tỷ giá 01 đôla Úc trong ngày 28/4/2017 là 17.060 đồng x 3.200 đôla Úc = 54.592.200 đồng, tổng cộng là 71.772.000 đồng (Bảy mươi một triệu bảy trăm bảy mươi hai ngàn đồng).

Vật chứng vụ án:

+ Tiền NHVN: 14.010.000 đồng và đô la Úc: 500 đôla, Cơ quan điều tra đã trao trả cho bà Nguyễn Thị Mộng H;

+ 01 áo khoác da màu đen, 01 áo sơ mi dài tay trắng xanh có viền ngang màu đỏ và 01 áo sơ mi dài tay trắng xanh có viền ngang màu đen xám;

Về dân sự: Ngoài khoản tiền đã được nhận lại, bà Nguyễn Thị Mộng H yêu cầu Phạm Duy H bồi thường thêm số tiền 67.800.000 đồng. Ông Phạm Văn M (cha của H) tự nguyện bồi thường số tiền 67.800.000 đồng cho bà Mộng H. Số tiền trên ông M cho luôn H và không thắc mắc khiếu nại gì.

Đối với chị Trần Thị Doan A, Nhân viên tiệm vàng K, trong quá trình điều tra xác định trong 02 ngày: 22/4/2017 và 01/5/2017 chị A không mua số tiền 4.200 đôla Úc của H, hiện camera của tiệm vàng bị hư hỏng nên không xác định được việc H có đến tiệm vàng trên hay không, nên không có cơ sở xử lý.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 176/CTr-VKS, ngày 13/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Phạm Duy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Phạm Duy H 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo 01 áo khoác da màu đen, 01 áo sơ mi dài tay trắng xanh có viền ngang màu đỏ, 01 áo sơ mi dài tay trắng xanh có viền ngang màu đen xám;

Luật sư bào chữa cho bị cáo H: Về tội danh và điều luật thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, về các tình tiết giảm nhẹ xin Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, tài sản đã được đền bù cho người bị hại. Tại phiên tòa hôm nay người bị hại đã xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo, người bị hại đã tha thứ cho bị cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo về lại với gia đình để làm lại cuộc đời.

Viện Kiểm Sát : Những tình tiết mà luật sư đưa ra Viện kiểm sát đã cân nhắc và đã viện dẫn cho bị cáo, Viện kiểm sát cũng đã xem xét tình tiết tại phiên tòa người bị hại xin Hội đồng giảm nhẹ mức án cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Phạm Duy H đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Phạm Duy H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Lợi dụng sự tin tưởng và sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã

hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Xét thấy trong thời gian ngắn từ ngày 22/4/2017 đến ngày 27/4/2017 bị cáo đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản của bà Mộng H đây là tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật, nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, đã tích cực khắc phục bồi thường cho người bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Hội đồng xét xử nhận thấy mối quan hệ của bị cáo với người bị hại là mẹ vợ tương lai, tại phiên tòa hôm nay bà Mộng H có mặt và tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện tốt nhất cho bị cáo làm lại cuộc đời vì trong vụ án này bà cho rằng bà cũng có phần lỗi đã tạo điều kiện cho bị cáo nảy lòng tham. Xét đề nghị của Viện kiểm sát Hội đồng nhận thấy bị cáo có nơi ở rõ ràng, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, thời gian tạm giữ tạm giam bị cáo từ ngày 07/5/2017 đến nay cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo. Nên việc cho bị cáo được hưởng mức án có thời gian thử thách thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với người mới phạm tội lần đầu mà biết ăn năn hối cải, đồng thời phù hợp với Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại bà Nguyễn Thị Mộng H có mặt, bà khai đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì. Tại phiên tòa bà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức án treo.

Đối với số tiền 67.800.000đồng ông Phạm Văn M (cha bị cáo H) thay bị cáo bồi thường cho bà Nguyễn Thị Mộng H, tại phiên tòa hôm nay ông M có mặt, ông không yêu cầu bị cáo trả lại và đồng ý cho luôn bị cáo Phạm Duy H, Hội đồng xét xử xét thấy đây là ý chí tự nguyện và không trái pháp luật nên ghi nhận.

Về xử lý vật chứng:

Đối với Tiền NHVN: 14.010.000 đồng và đô la Úc: 500 đôla, Cơ quan điều tra đã trao trả cho bà Nguyễn Thị Mộng H, Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản đó là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

Đối với 01 áo khoác da màu đen, 01 áo sơ mi dài tay trắng xanh có viền ngang màu đỏ và 01 áo sơ mi dài tay trắng xanh có viền ngang màu đen xám là tư vật của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

Đối với chị Trần Thị Đoan A, Nhân viên tiệm vàng K, trong quá trình điều tra xác định trong 02 ngày: 22/4/2017 và 01/5/2017 chị A không mua số tiền 4.200 đôla Úc của H, hiện camera của tiệm vàng bị hư hỏng nên không xác định được việc H có đến tiệm vàng trên hay không, nên không có cơ sở xử lý.

Xét lời bào chữa của luật sư là có một phần cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Duy H phạm tội “Trộm cắp Tài sản”;

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 60 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Duy H 02 (hai) năm tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 4 Điều 227 bộ luật tố tụng hình sự;

Hội đồng xét xử tuyên bố trả tự do cho bị cáo Phạm Duy H ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm nào khác.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

(Chủ tọa đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải